

Thị xã Kỳ Anh, ngày 21 tháng 4 năm 2017

Số 216a-QĐ/Th.U

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế sơ tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng,
Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã Kỳ Anh năm 2017**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 29- QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về quy định thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quyết định số 385-QĐ/TU, ngày 19/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 371-QĐ/TU, ngày 11/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phê duyệt chỉ tiêu thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện năm 2017;

Căn cứ Quy định số 335-QĐ/TU, ngày 22/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy định số 155-QĐ/Th.U, ngày 28/10/2016 của Ban Thường vụ Thị ủy về phân cấp quản lý cán bộ;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Thị ủy,

BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế sơ tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã Kỳ Anh năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Hội đồng sơ tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã; các Ban Đảng, UBKT, Văn phòng Thị ủy; các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BTC Tỉnh ủy (báo cáo);
- Các đ/c UVTV Thị ủy;
- Lưu: VT, BTC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Đình Hải



QUY CHẾ
Sơ tuyển công chức, viên chức khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc
và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã Kỳ Anh năm 2017

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ/Th.U, ngày 21/4/2017
của Ban Thường vụ Thị ủy Kỳ Anh)*

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định cụ thể về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự sơ tuyển, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng sơ tuyển công chức, viên chức. Quy chế này được áp dụng đối với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên Hội đồng sơ tuyển công chức, viên chức thị xã năm 2017 và các thí sinh tham gia dự tuyển.

Điều 2. Sơ tuyển công chức, viên chức năm 2017 là lựa chọn người đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có chất lượng để thi tuyển tại tỉnh, tuyển dụng vào làm việc tại cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã.

Điều 3. Nguyên tắc sơ tuyển:

1. Việc sơ tuyển công chức, viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch và chỉ tiêu đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

2. Tất cả các bước trong quá trình tiếp nhận, nghiên cứu hồ sơ, phỏng vấn, kiểm tra nhận thức...đều phải đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch theo quy định của Đảng và Nhà nước.

3. Người dự sơ tuyển chỉ được đăng ký vào một chỉ tiêu có nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức; mỗi vị trí tuyển dụng phải có ít nhất 03 người dự sơ tuyển.

Điều 4. Ban Thường vụ Thị ủy quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển công chức, viên chức thị xã và Tổ giúp việc Hội đồng. Ban Tổ chức Thị ủy là cơ quan Thường trực của Hội đồng sơ tuyển thị xã.

B. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ SƠ TUYỂN

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký sơ tuyển

1. Người dự sơ tuyển phải bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 36 Luật cán bộ, công chức năm 2008; phải tốt nghiệp đại học ở các trường công lập, hệ chính quy, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2. Người đăng ký sơ tuyển phải là đảng viên và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ khi sơ tuyển vào các vị trí cần tuyển dụng tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy và Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thị xã.

4. Những người sau đây không được đăng ký sơ tuyển.

a. Không cư trú tại Việt Nam;

b. Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

Điều 6. Hồ sơ dự sơ tuyển

Người dự sơ tuyển phải nộp hồ sơ theo quy định cho Hội đồng sơ tuyển theo cơ cấu được phê duyệt. Hồ sơ dự sơ tuyển gồm:

+ Đơn xin thi tuyển vào cơ quan;

+ Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự sơ tuyển;

+ Bản sao giấy khai sinh;

+ Bản sao có công chứng các văn bằng (đại học, thạc sỹ...), chứng chỉ (tin học, ngoại ngữ...), bảng điểm kết quả học tập theo tín chỉ, môn học (xuất trình bản chính để đối chiếu khi có yêu cầu);

+ Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự sơ tuyển;

+ Bản sao giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức, viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (xuất trình bản chính để đối chiếu khi có yêu cầu);

+ Thẻ đảng viên hoặc quyết định kết nạp đảng viên đối với các vị trí tuyển dụng có yêu cầu là đảng viên, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (xuất trình bản chính để đối chiếu khi có yêu cầu).

Tất cả các loại giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ, ngoài bì ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của người dự thi, danh mục các loại giấy tờ có trong túi hồ sơ, kèm theo 2 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người dự thi ở phần nơi nhận.

Điều 7. Ưu tiên trong sơ tuyển

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong sơ tuyển

Thực hiện theo Điều 8- Quy chế thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện năm 2017 (ban hành kèm theo Quyết định số 385-QĐ/TU, ngày 19/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

2. Trường hợp người dự sơ tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả sơ tuyển.

Điều 8. Nội dung sơ tuyển

1. Nghiên cứu hồ sơ: Tổ giúp việc của Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu tổng hợp những vấn đề liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển báo cáo Hội đồng sơ tuyển xem xét.

2. Tiếp xúc với nhân sự (tìm hiểu nguyện vọng, phỏng vấn trực tiếp, kiểm tra nhận thức, quan điểm, lập trường, năng lực, sở trường, ngoại hình... thông báo về điều kiện làm việc và các yêu cầu khác phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng).

3. Thẩm tra, thẩm định các nội dung khác (nếu cần thiết)

4. Kết luận bằng văn bản về nhân sự dự sơ tuyển, nếu không đạt phải nêu rõ lý do.

5. Thông báo kết quả cho người dự sơ tuyển.

Điều 9. Hình thức, nội dung, thời gian sơ tuyển và cách xác định kết quả

1. Nội dung sơ tuyển

1.1. Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

1.2. Kiểm tra nhận thức, quan điểm, lập trường, năng lực sở trường, ngoại hình.

2. Cách xác định kết quả sơ tuyển

2.1. Điểm học tập được xác định bằng điểm trung bình chung hoặc điểm trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự sơ tuyển ở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100.

2.2. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100.

2.3. Điểm kiểm tra phỏng vấn trực tiếp được tính theo thang điểm 100 (có thang điểm do Hội đồng sơ tuyển tại xã quy định).

2.4. Kết quả sơ tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm kiểm tra phỏng vấn trực tiếp theo quy định tại các mục 2.1, 2.2, 2.3 Điều này cộng với điểm ưu tiên nếu có (theo Điều 7 Quy chế này).

2.5. Hội đồng sơ tuyển căn cứ vào kết quả sơ tuyển và chất lượng của các thí sinh dự sơ tuyển để quyết định số lượng người dự thi ở tỉnh ở mỗi vị trí cần tuyển dụng.

Điều 10. Phí dự thi tuyển

Người trúng sơ tuyển được thi tuyển tại tỉnh phải nộp phí dự thi tuyển theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TT-BNV-BTC ngày 20/10/2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

Phí dự thi tuyển do Ban Tổ chức Thị ủy (cơ quan Thường trực Hội đồng sơ tuyển) thu của người dự thi và nộp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

C. HỘI ĐỒNG SƠ TUYỂN VÀ TỔ GIÚP VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng sơ tuyển

Hội đồng sơ tuyển công chức, viên chức thị xã năm 2017 do Ban Thường vụ Thị ủy quyết định thành lập, làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng theo quy định, chỉ đạo tổ chức sơ tuyển bảo đảm đúng nội quy, quy chế;

- Phân công trách nhiệm cho từng thành viên của Hội đồng sơ tuyển.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển

Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động của Hội đồng sơ tuyển và thực hiện một số nhiệm vụ của Hội đồng sơ tuyển theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

3. Các thành viên của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng phân công nhiệm vụ cụ thể để bảo đảm các hoạt động của Hội đồng sơ tuyển được thực hiện đúng quy định.

4. Thư ký Hội đồng sơ tuyển giúp Chủ tịch Hội đồng chuẩn bị các văn bản, tài liệu cần thiết của Hội đồng và ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng sơ tuyển.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ giúp việc Hội đồng sơ tuyển

Giúp Hội đồng sơ tuyển:

- Tiếp nhận, nghiên cứu hồ sơ của người dự sơ tuyển một cách trung thực, chính xác, khách quan báo cáo Hội đồng xem xét, quyết định.

- Tổng hợp các loại văn bản; biểu mẫu; hồ sơ, các loại danh sách của người dự sơ tuyển báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo quy định.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Hội đồng sơ tuyển tổ chức triển khai thực hiện để hoàn thành việc sơ tuyển bảo đảm số lượng, chất lượng và thời gian quy định; tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 14. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này. Hội đồng sơ tuyển có trách nhiệm niêm yết công khai Quy chế này tại cơ quan làm việc. Cơ quan, tổ chức, cá nhân nào vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định./.